TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số 50/2018/HS-ST
Ngày 28/8/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lò Văn Sơ và ông Đinh Văn Hải.

- *Thư ký phiên toà:* bà Lê Khánh Hòa, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La:* ông Hà Văn Nhẫn, Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số 52/2018/TLST-HS ngày 03/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXXST-HS ngày 14/8/2018 đối với bị cáo: Cao Thị T, sinh ngày 19/5/1977, tại xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại phố Tân L, xã Gia Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Huy Thọ và bà Nguyễn Thị L, chồng là Trần Bá H, có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng, theo Quyết định số: 77-QĐ/UBKTHU ngày 07/8/2018 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Phù Yên, bị tạm giữ 09 ngày, từ ngày 28/6 đến 07/7/2018, đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16^{h}30’ngày 28/6/2018 Cao Thị T đem bàn, ghế nhựa ra ngồi trước cửa nhà riêng tại phố Tân L, xã Gia Ph, huyện Phù Yên để bán số lô, số đề, đến khoảng 17^{h}20’ cùng ngày thì có 02 người đàn ông đến hỏi mua, T đồng ý và bán cho người đàn ông tên là Hoàng Ngọc T lô 68 = 100 điểm, lô 86 = 50 điểm, lô 66, 36, 00, 88 mỗi lô10 điểm và số đề 69 = 30.000^{đ} và nhận tiền với T 4.400.000^{đ}, sau đó bán tiếp cho anh Hoàng Ngọc H lô 91 = 50 điểm và nhận 1.150.000^{đ} thì bị tổ công tác của Công an huyện Phù Yên phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ 01 chiếc bút bi Thiên Long, 01 bàn nhựa màu xanh, 03 chiếc ghế nhựa, 03 mảnh giấy ghi số lô và số đề, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 6.010.000^{đ}, 01 chiếc điện thoại IPHONE 6

màu vàng, bên trong máy có 01 sim mang số thuê bao 01678015578, 01 chiếc điện thoại IPHONE 4 màu đen, không có sim.

Khám xét chỗ ở tạm giữ 01 chiếc điện thoại IPHONE 5 màu trắng, trong máy có 01 sim mang số thuê bao 01295601783, 01 chiếc điện thoại IPHONE 4 màu đen, không có sim, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 8.900.000^{đ}.

Về hình thức đánh bạc: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày: Đối với số lô, người bán và người mua quy định với nhau lấy 02 số cuối của các giải, từ giải đặc biệt đến giải 7 làm số trúng thưởng, tỷ lệ cá cược 01 điểm lô là 23.000^{đ}, nếu trúng thưởng thì được hưởng 80.000^{đ}, đối với số đề thì lấy 02 số cuối của giải đặc biệt làm số trúng thưởng, nếu trúng 1.000^{đ} thì được hưởng 70.000^{đ}.

Về phương thức thanh toán: Sau khi biết kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu người mua trúng thưởng thì ngày hôm sau trực tiếp đến nhà T lấy tiền.

Tại cơ quan điều tra Cao Thị T khai nhận: bắt đầu bán số lô, số đề ngày 27/6/2018 để nộp bảng số đề cho một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ tại thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, thì đến khoảng 17^{h}20’ ngày 28/6/2018 đang bán số lô cho anh Hoàng Ngọc H thì bị bắt quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm pháp quả tang, xác định người phạm tội, thời gian và địa điểm phạm tội, vật chứng, đồ vật và một số tài sản sản khác bị tạm giữ.

Tại Kết luận số 313 ngày 06/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận số tiền 6010.000^{đ} gửi giám định là tiền thật.

Tại Kết luận số 3671/C54-P6 ngày 27/7/2018 của Viện khoa khọc hình sự Bộ Công an, kết luận: 4 chiếc điện thoại di động thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét chỗ ở của Cao Thị T không có nội dung nào liên quan đến hành vi bán số đề và lô đề.

Tại cáo trạng số 36/CT-VKSPY ngày 03/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Cao Thị T về tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện ngày 28/6/2018.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng về tội Đánh bạc và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt tiền đối với bị cáo Cao Thị T từ 20.000.000^{đ} (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, b, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội: 01 chiếc bút bi Thiên Long, 03 cáp số đề, 01 bàn nhựa màu xanh và 03 chiếc ghế nhựa màu vàng (đều đã cũ).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.550.000đ (Năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại IPHONE 6 màu vàng, 02 chiếc điện thoại di động IPHONE 4 mầu đen và 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 5 màu trắng, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 460.000đ (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng). Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo số tiền 9.900.000đ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản1, 2 Điều 135, khoản 1 Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bi cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trước ngày bị bắt, bị cáo Cao Thị T có thỏa thuận với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ, chỉ biết người đó ở thị trấn Phù Yên, về việc bán số lô, số đề để hưởng phần trăm, đối với số lô: bị cáo bán được 01 điểm 23.000đ thì được hưởng 1.000đ, đối với số đề thì được hưởng 20% tổng số tiền bán được, khoảng18 giờ hàng ngày thì người đàn ông đó sẽ trực tiếp đến thu bảng đề với bị cáo, khi biết kết quả xổ số Miền Bắc nếu có người trúng thưởng thì bị cáo sẽ thanh toán vào ngày hôm sau, còn người đàn ông đó sẽ thanh toán cho bị cáo, ngày 28/6/2018 bị cáo đang bán số lô cho anh Hoàng Ngọc Tâm và Hoàng Ngọc Hưng thì bị bắt quả tang.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện ngày 28/6/2018, số tiền thu được từ hành vi đánh bạc là 5.550.000đ (Năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), còn 460.000đ (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền của bị cáo không dùng vào hành vi đánh bạc. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của các nhân chứng, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với anh Hoàng Ngọc T và Hoàng Ngọc H là những người trực tiếp mua số lô, số đề với bị cáo, sau khi bị bắt và tại cơ quan điều tra đều khai nhận đang mua số lô, số đề với bị cáo T thì bị bắt quả tang và bị thu giữ cáp số lô, số đề. Lời khai của anh T và anh H phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo về số lô, số đề và số tiền dùng vào hành vi đánh bạc. Do số tiền dùng vào đánh bạc của anh T và anh H chưa đủ mức để truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên xử phạt hành chính là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật, coi anh T và anh H là nhân chứng của vụ án.

[5]. Đối với người đàn ông trực tiếp đến hợp đồng miệng với bị cáo về việc bán số lô, số đề, quá trình điều tra, xác minh cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên không xác định được người đàn ông có hình dáng, đặc điểm như bị cáo cung cấp. Do đó, không có căn cứ để xem xét, xử lý trong vụ án.

[6]. Với những căn cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để Hội đồng xét xử kết luận: bị cáo Cao Thị T, phạm tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[7]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Thực hiện hành vi phạm tội đơn lẻ với tính chất giản đơn, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[8]. Về nhân thân: không có tiền án, tiền sự, là giáo viên làm công tác quản lý tại Trường Mầm non xã Tường Th, huyện Phù Yên, là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 77-QĐ/UBKTHU ngày 07/8/2018 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Phù Yên, trước khi phạm tội tại nơi công tác và nơi cư trú luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

[9]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sư: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51, bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, được Chủ tịch nước tặng Huân chương chống Mỹ cứu nước hạng ba, quá trình công tác tại trường bị cáo đã được tặng nhiều giấy khen của Phòng giáo dục huyện Phù Yên, bị cáo là trụ cột chính trong gia đình, thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10]. Xét thấy bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú và làm việc ổn định, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tính nguy hiểm của hành vi không còn bị ảnh hưởng. Do đó, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ điều kiện để bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[11]. Vật chứng của vụ án: - Cần tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy A4 bị xé mất góc trái bên, 01 mảnh giấy bị nhàu có ghi các số tự nhiên bằng mực màu xanh, 02 mảnh

giấy bìa màu nâu có ghi số lô và số đề thu của Hoàng Ngọc T và Hoàng Ngọc H, 01 chiếc bút bi Thiên Long, 01 chiếc bàn nhựa màu xanh, 03 chiếc ghế nhựa màu vàng, 04 phong bì của Công an huyện Phù Yên, mặt trước ghi "vật chứng vụ Cao Thị T ngày 28/6/2018", mặt sau có 05 chữ ký của thành phần niêm phong, có 02 dấu đỏ của Công an huyện Phù Yên đóng giáp lai.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.550.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 460.000đ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả lại cho bị cáo số tiền 8.900.000đ là có căn cứ, phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự.

- Cần trả lại tài sản cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội, gồm: 01 chiếc điện thoại IPHONE 6 màu Gold, bên trong máy có 01 sim mang số thuê bao 01678015578; 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 4 mầu đen, nắp mặt sau bị vỡ; 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 5 màu trắng, bên trong máy có 01 sim mang số thuê bao 01295601783 và 01 chiếc điện thoại 01 điện thoại IPHONE 4 màu đen, không có sim, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo

[12]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không thuộc trường hợp được xét miễn, giảm khoản tiền án phí, do đó phải chịu theo quy định của pháp luật.

[13]. Qua vụ án này Hội đồng xét xử khiến nghị với cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên như sau:

1. Để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm cũng như để xử lý công bằng đối với những người có hành vi phạm tội, cần tiếp tục điều tra, xác minh đối với người đàn ông nhận thu bảng số đề với bị cáo Cao Thị T, nếu có căn cứ xác định có liên quan trong vụ án cần được đưa ra xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

2. Đối với vật chứng vụ án là bảng số lô, số đề và cáp số đề khi bắt quả tang thu giữ được của người bán và người mua số đề cần được lưu giữ làm tài liệu hồ sơ vụ án, bởi đây vừa là vật chứng vụ án đồng thời vừa là tài liệu chứng minh đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

3. Đối với các tội danh có hình phạt chính và hình phạt bổ sung là phạt tiền thì các khoản tiền đã tạm giữ trong quá trình điều tra không nên trả ngay, mà cần tiếp tục tạm giữ để xử lý khi xét xử vụ án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Cao Thị T phạm tội đánh bạc.

- Xử phạt bị cáo Cao Thị T 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy A4 bị xé mất góc trái bên, 01 mảnh giấy bị nhàu có ghi các số tự nhiên bằng mực màu xanh, 02 mảnh giấy bìa màu nâu có ghi số lô và số đề thu của Hoàng Ngọc T và Hoàng Ngọc H, 01 chiếc bút bi Thiên Long, 01 chiếc bàn nhựa màu xanh, 03 chiếc ghế nhựa màu vàng, 04 phong bì của Công an huyện Phù Yên, mặt trước ghi "vật chứng vụ Cao Thị T ngày 28/6/2018", mặt sau có 05 chữ ký của thành phần niêm phong, có 02 dấu đỏ của Công an huyện Phù Yên đóng giáp lai.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.550.000^{đ}.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 460.000^{đ} của bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

- Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả lại cho bị cáo số tiền 8.900.000^{đ} (Tám triệu chín trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại IPHONE 6 màu Gold, bên trong máy có 01 sim mang số thuê bao 01678015578; 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 4 mầu đen không có sim, nắp mặt sau bị vỡ; 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 5 màu trắng, bên trong máy có 01 sim mang số thuê bao 01295601783 và 01 chiếc điện thoại 01 IPHONE 4 màu đen không có sim.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự nơi bị cáo cư trú.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi gửi:
- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND H.Phù Yên;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an H.Phù Yên;
- Bị cáo;
- Sở Tư Pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông